

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 - 2021

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1982; có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Hữu C, sinh năm 1984; vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2021, bản tự khai của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H và anh C lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam vào ngày 17/3/2003.

Theo chị Trần Thị H trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2006 do anh C không tu chí làm ăn, thường xuyên chơi lô đề, cờ bạc dẫn đến nợ nần, anh C cầm cố tài sản của vợ chồng làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Nhiều lần anh C đánh đuổi chị ra khỏi nhà nên chị phải chuyển về nhà

bố mẹ đẻ sinh sống. Mặc dù chị khuyên bảo nhưng anh C không thay đổi mà vẫn tiếp tục chơi cờ bạc, đánh chửi chị nên cuộc sống của vợ chồng luôn trong tình trạng căng thẳng kéo dài. Ngoài ra, do chị H khó có khả năng sinh con, chị đã đi chữa trị nhưng vợ chồng vẫn chưa sinh được con chung nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Từ ngày 12/7/2018 cho đến nay chị đã sống ly thân với anh C, nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Theo ý kiến của bị đơn, anh Trần Hữu C cho rằng: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 6/2018 do bất đồng quan điểm về việc làm ăn, kinh tế dẫn đến cãi chửi nhau, anh tát chị H một cái nên chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị H sinh sống cho đến nay. Nhiều lần anh khuyên bảo chị H về đoàn tụ nhưng chị H không về, nên anh và chị H đã ly thân từ tháng 7/2018 vợ chồng không còn tình cảm, nay chị H xin ly hôn, anh đồng ý.

- *Về con chung*: Chị H và anh C đều xác định, năm 2004 vợ chồng sinh được 01 con chung nhưng sau khi sinh được 01 ngày thì cháu bị chết tại bệnh viện, không có giấy đăng ký khai sinh, giấy chứng tử nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác*: Chị H và anh C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ, tổng đạt các văn bản tố tụng để anh C biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình nhưng anh C không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Trần Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh Trần Hữu C. Về con chung, tài sản và các vấn đề khác không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm: Về tố tụng, Người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật; riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C; nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân theo quy định tại khoản 1

Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn anh Trần Hữu C vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C là hợp pháp. Trong thời gian chung sống, anh C không tu chí làm ăn, chơi lô đề, cờ bạc, mang tài sản đi cầm cố làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh C đánh chửi chị H. Mặt khác, chị H khó có khả năng sinh con nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ tháng 7/2018 chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị sinh sống, nay chị H cương quyết xin ly hôn, anh C cũng đồng ý. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị H và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C.

[3] Về con chung, tài sản và các vấn đề khác: Các đương sự thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2010/0003911 ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS Lý Nhân;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy